

Biện pháp quản lý tình trạng lợn còi

Tình trạng nái không có sữa hoặc ít sữa sau khi sinh chiếm từ 4 ~ 10% và có thể được gọi dưới các tên như sốt sau khi sinh, rối loạn tiết sữa, nhiễm trùng huyết sau khi sinh, hội chứng MMA... Bệnh lý này dẫn đến nái sản xuất thiếu sữa, khiến lợn con chậm lớn..

1. Nguyên nhân

Nguyên nhân có thể là do các vi khuẩn như E.coli, tụ cầu khuẩn, liên cầu khuẩn, Mycoplasma; cho nái ăn cám quá nhiều, nái bị táo bón, thiếu vitamin E, rối loạn chức năng nội tiết tố...

Nái kém sữa thường đi kèm các triệu chứng lâm sàng như sưng vú, viêm vú, tiết dịch âm đạo quá nhiều, viêm tử cung, sốt cao, bỏ ăn. Ở nái bình thường, độ pH của sữa khoảng 6,4 ~ 6,5, còn ở nái bệnh, độ pH vào khoảng 7 ~ 7,8. Nếu nái bị viêm vú thì sữa ở những vú phía sau sẽ không tốt bằng sữa ở vú phía trước, vì vú phía sau dễ bị tổn thương hơn và lượng máu cung cấp thường bị thiếu. Trong trường hợp nái ít sữa, thân nhiệt sẽ gia tăng, lượng cám và nước uống vào giảm, triệu chứng ít sữa sẽ xuất hiện sau 24 ~ 48 tiếng. Những lợn con của nái ít sữa sẽ nhận ít kháng thể truyền từ mẹ hơn, khiến cho khả năng mắc bệnh như tiêu chảy sẽ cao. Tỷ lệ hao hụt lợn con của nái ít sữa cao gấp 2 ~ 3 lần so với lợn con của nái bình thường.

2. Chẩn đoán

Đầu tiên, để đánh giá vấn đề cần xác định là do nguyên nhân lây nhiễm hay không lây nhiễm. Việc phân biệt hai nguyên nhân này thường không dễ dàng. Sau khi sinh trong vòng 48 tiếng, cần phải sử dụng các biện pháp kích thích vùng tuyến vú của nái. Thông thường, tuyến vú của lợn thường mềm, khi bị viêm vú sẽ cứng hơn. Lúc này, việc xoa bóp vú lợn có thể giúp vú đỡ sưng và tiết sữa bình thường. Trường hợp có nhiều vú bị căng cứng cùng lúc, có thể nghi ngờ là do nguyên nhân lây nhiễm.

Các nguyên nhân không lây nhiễm thường gây nên các triệu chứng chủ yếu như: sau khi sinh tuyến vú phát triển kém, vú bị sưng phù thũng có tiết dịch nhờn. Ngoài ra, cần quan sát lợn con lớn có đồng đều hay không.

3. Dinh dưỡng

Dinh dưỡng là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc sản xuất sữa của nái. Ngoài ra, nội tiết tố cũng có vai trò không nhỏ đối với sự tiết sữa. Progesterone ức chế sự tiết sữa của nái và Estrogen làm giảm lượng cám ăn vào. Khi nái đẻ, hàm lượng của các hóc – môn này có sự khác biệt giữa các nái. Lợn con của những nái có nồng độ Progesterone tăng trong vòng 48 tiếng sau khi đẻ sẽ không lớn cho đến 3 ngày tuổi và tỷ lệ hao hụt cao hơn so với thông thường.

Nái bị táo bón cũng gây ảnh hưởng tới sự còi cọc của lợn con. Khi nái bị táo bón chúng sẽ giảm lượng cám ăn vào. Vì vậy, khuyến cáo nên bổ sung chất xơ vào cám nái để để giảm ảnh hưởng của táo bón trên lợn.

Lợn đặc tính di truyền của dòng lợn hướng nạc, trước khi sinh từ 2 ~ 3 tuần, chúng thường tích lũy mỡ ở vùng ngực nên sẽ gây áp lực lên vùng vú dẫn tới sưng vú, vú bị cứng, giảm lượng sữa tiết ra. Để giải quyết vấn đề này, trước ngày dự kiến đẻ khoảng vài ngày nên giảm lượng cám xuống còn 1,6kg. Các nghiên cứu gần đây cho thấy, lượng cám cấp cho nái mang thai từ 30 ~ 100 ngày nên tăng và 2 tuần cuối thai kì nên giảm xuống.

4. Các nguyên nhân không do lây nhiễm khác

Nái giống lợn hướng nạc thường có xu hướng tăng trọng nhanh, FCR tốt, nhưng lượng sữa tiết ra lại không cao. Vì thế, cần tiên hành lai chéo, sử dụng các giống đực tốt để khắc phục tình trạng này.

Lợn nái cần phải được cung cấp đủ nước thì chúng mới sản xuất được nhiều sữa. Áp lực nước ở vòi phải đạt 2lít/phút để nái có thể uống nước dễ dàng. Sau nhiều năm sử dụng, ống nước có thể bị nghẹt, làm lượng nước cung cấp cho lợn giảm. Những chuồng nái cho năng suất không tốt thường liên quan tới vấn đề cung cấp nước. Nước giúp lợn sản xuất sữa, điều chỉnh thân nhiệt, bài tiết chất độc. Đặc biệt là trong và sau khi đẻ, lợn hô hấp rất nhiều, dẫn đến mất nước, vì thế cần cung cấp đầy đủ nước cho lợn. Nếu thiếu nước lợn sẽ giảm lượng cám ăn vào và dẫn đến tình trạng thiếu sữa cho lợn con.

Những chuồng có nhiệt độ Gao cần điều chỉnh nhiệt độ phù hợp với lợn, sao cho nái không giảm lượng cám ăn vào, không giảm trọng lượng quá nhanh, không ảnh hưởng tới khả năng tiết sữa. Nhiệt độ trong trại đẻ nên duy trì ở khoảng 20°C và phải sử dụng thảm với đèn úm để sưởi lợn con.

Cần loại trừ các độc tố nấm mốc ảnh hưởng tới lợn như tricothecenes, zearanolol, aflatoxin...

Ngoài ra, khả năng sản xuất sữa của những nái già cũng bị giảm sút, do vậy nên đào thải những nái trên 8 lứa.

5. Biện pháp khắc phục

Trường hợp do nguyên nhân lây nhiễm:

- Sử dụng penicillin điều trị, loại bỏ các độc tố trong thận thông qua đường tiểu. Tạo môi trường thoải mái an toàn cho nái.

- Rửa tử cung nái: Nên tiến hành rửa những nái bị chảy mủ tử cung.

- Trường hợp do nguyên nhân không lây nhiễm:

- Yếu tố dinh dưỡng: bổ sung vitamin C, D, E vào cám. Tăng thêm 2% đạm thô.

- Duy trì nhiệt độ chuồng từ 18 ~ 20°C.

- Chương trình cấp cám: trước khi đẻ 5 ngày giảm lượng cám cho ăn, sau khi đẻ 7 ngày tăng dần lượng cám cho ăn. Cung cấp lượng thức ăn phù hợp với từng giống lợn.

- Nái bị táo bón: bổ sung chất xơ và cho uống nhiều nước (áp lực nước cần đạt 1,5 ~ 2 lít/phút).

<http://nguoichannuoi.vn/quan-ly-tinh-trang-lon-coi-fm821.html>